TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2025/QĐCNTTLH	*Tuyên Quang, ngày 23 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Lâm Văn L và chị Nguyễn Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lâm Văn L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 10 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh **Lâm Văn L,** sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người bị kiện:* Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại của tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuân của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 10 năm 2025 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lâm Văn L và chị Nguyễn Thị N nhất trí thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 63, ngày 24 tháng 10 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã Đ, tỉnh Tuyên Quang))

- Về con chung: Anh Lâm Văn L và chị Nguyễn Thị N đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Lâm Văn L và chị Nguyễn Thị N đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Vay nợ chung: Anh Lâm Văn L và chị Nguyễn Thị N đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hoà giải;
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND khu vực 1;
- UBND xã Đ (nơi ĐKKH);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến